

# DATASHEET

<b>FDB9409L-F085</b>			
Giới thiệu	NMOS D2PAK 40V 3.5 MOHM		
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn		
Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor		
Website	<a href="http://semitech.vn">semitech.vn</a>		
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		
<b>Thông tin sản phẩm</b>			
FDB9409L-F085 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử FDB9409L-F085, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại <b>Semitech.vn</b> trực tuyến, Đặt hàng FDB9409L-F085 AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ <b>Semitech.vn</b> . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	<b>FDB9409L-F085</b>	Thông tin sản phẩm	NMOS D2PAK 40V 3.5 MOHM
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	3V @ 250µA
Vgs (Tối đa)	±20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	D <sup>2</sup> PAK (TO-263)	Loại	Automotive, AEC-Q101, PowerTrench®
Rds On (Max) @ Id, VGS	2.9 mOhm @ 80A, 10V	Điện cực phân tán (Max)	94W (Tj)
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	TO-263-3, D <sup>2</sup> Pak (2 Leads + Tab), TO-263AB
Vài cái tên khác	FDB9409L-F085-ND FDB9409L-F085OSTR FDB9409L_F085 FDB9409L_F085-ND	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 175°C (Tj)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	33 Weeks	Trạng thái miễn phí chính	Lead free

Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	3360pF @ 20V	Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	68nC @ 10V
Loại FET	N-Channel	Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	4.5V, 10V
Xả để nguồn điện áp (Vdss)	40V	miêu tả cụ thể	N-Channel 40V 90A (Tc) 94W (Tj) Surface Mount D <sup>2</sup> PAK (TO-263)
Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	90A (Tc)	-	
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		

## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased